

MARKET INSIGHTS REPORTS

26.08.2025

CHỨNG KHOÁN VÀ BẤT ĐỘNG SẢN ĐANG
LÀ ĐIỂM TỚI CỦA DÒNG TIỀN ĐẦU CƠ



NỘI DUNG CHÍNH

- | | |
|---------|---|
| 03 - 04 | CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG |
| 05 | TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG |
| 06 | PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
<i>MA(20) đang trở thành vùng hỗ trợ tốt cho chỉ số</i> |
| 07 | HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY |
| 07 | CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN |
| 08 | DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST |
| 08 | TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ |
| 09 | BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY
<i>Lợi suất trái phiếu chính phủ dài hạn đang có xu hướng tăng</i>
<i>TTCK Trung Quốc đang quay trở lại xu hướng tăng giá mạnh</i> |
| 10 | TTCK MỸ
<i>Dự báo các chỉ số chính sẽ giao dịch giằng co giữa tăng và giảm vào phiên tới nay.</i> |

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	371
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	299
Số cổ phiếu giảm giá	45
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	27

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	219
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	121
Số cổ phiếu giảm giá	44
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	54

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	372
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	199
Số cổ phiếu giảm giá	86
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	87

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	155,928.63	98,022.65	57,905.98
% KL toàn thị trường	10.83%	6.81%	
Giá trị	4,226,297	3,286,778	939,520
% GT toàn thị trường	10.74%	8.35%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	2,817.25	4,671.23	(1,853.99)
% KL toàn thị trường	10.83%	6.81%	
Giá trị	60,458	110,199	(49,740)
% GT toàn thị trường	2.42%	4.42%	

UPCOM

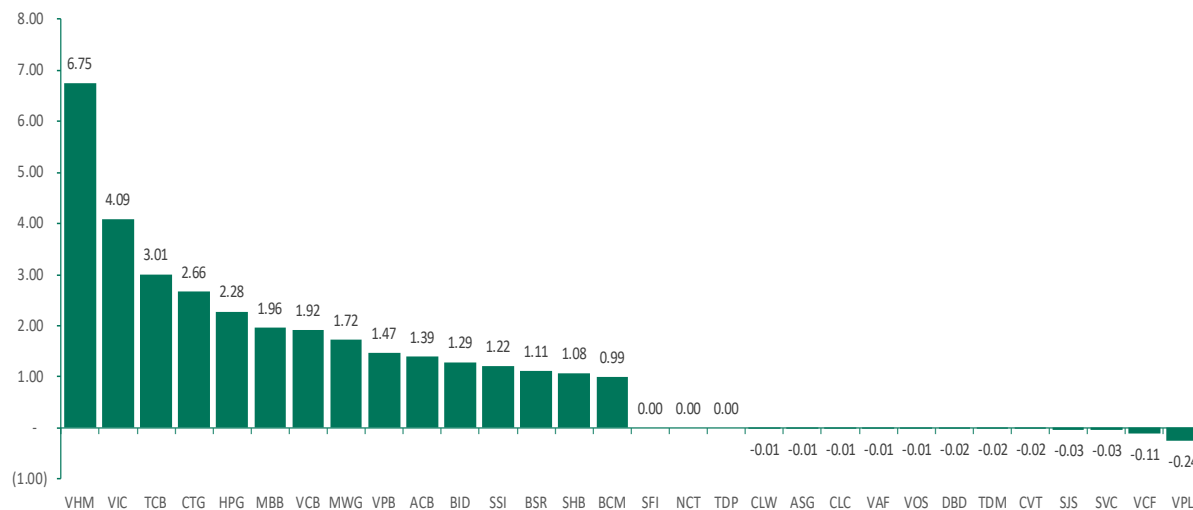
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	658.00	11,223.45	(10,565.45)
% KL toàn thị trường	1.08%	18.41%	
Giá trị	21,063	168,926	(147,864)
% GT toàn thị trường	2.62%	21.05%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	7,988,400	64,600	1,000 (1.57%)	11.74	2.53	5,501	539,777
2	VIC	2,595,000	135,500	4,500 (3.44%)	38.31	3.31	3,537	525,548
3	VHM	6,413,000	105,200	6,800 (6.91%)	14.95	1.87	7,039	432,100
4	BID	11,173,900	41,800	800 (1.95%)	10.52	1.80	3,972	293,493
5	TCB	29,545,200	39,350	1,800 (4.79%)	12.80	1.72	3,075	278,002
6	CTG	9,948,500	51,200	2,100 (4.28%)	9.13	1.68	5,606	274,944
7	VPB	47,968,700	34,300	800 (2.39%)	15.64	1.79	2,193	272,134
8	HPG	51,986,200	27,200	1,250 (4.82%)	12.95	1.42	2,100	208,773
9	FPT	5,812,500	100,000	1,200 (1.21%)	17.06	3.72	5,862	170,351
10	MBB	40,433,700	27,550	1,350 (5.15%)	6.36	1.32	4,331	168,118

TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
Tất cả	+2.84%	+34.78%	1,603
▼ Tài chính	+3.56%	+38.28%	104
> Tổ chức tín dụng	+3.25%	+36.65%	29
> Dịch vụ tài chính	+6.24%	+58.57%	62
> Bảo hiểm	+1.86%	+18.39%	13
▶ Bất động sản	+4.50%	+94.93%	133
▼ Công nghiệp	+1.17%	+24.63%	402
> Vận tải	+0.52%	+18.89%	117
> Hàng hóa công nghiệp	+2.22%	+36.22%	232
> Dịch vụ thương mại và chuyên nghiệp	+1.29%	+35.94%	53
▼ Tiêu dùng thiết yếu	+1.20%	-1.49%	169
> Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	+1.23%	-1.41%	156
> Thương mại hàng thiết yếu	-0.64%	0%	9
> Sản phẩm chăm sóc cá nhân và gia đình	+0.63%	+9.08%	4
▶ Nguyên vật liệu	+2.74%	+13.38%	284
▶ Tiện ích	+1.02%	+9.15%	154
▼ Tiêu dùng không thiết yếu	+2.28%	+19.67%	188
> Thương mại hàng không thiết yếu	+4.64%	+14.52%	65
> Dịch vụ tiêu dùng	-0.67%	+2.45%	37
> Thời trang và hàng lâu bền	+1.81%	+58.24%	73
> Xe và linh kiện	+1.07%	-4.55%	13
▼ Dịch vụ truyền thông	+0.82%	-18.85%	42
> Dịch vụ viễn thông	+0.75%	-20.05%	18
> Truyền thông và giải trí	+1.82%	+5.44%	24
▶ Năng lượng	+3.28%	+0.39%	53
▼ Công nghệ thông tin	+1.24%	-23.26%	16
> Phần mềm và dịch vụ	+1.21%	-23.54%	9
> Phần cứng và thiết bị	+3.71%	+23.90%	7
▼ Chăm sóc sức khỏe	+0.32%	+1.38%	58
> Dược phẩm, công nghệ sinh học và khoa học sự sống	+0.28%	+4.37%	47
> Thiết bị và dịch vụ chăm sóc sức khỏe	+0.71%	-31.39%	11

Chứng khoán và bất động sản đang là điểm tới của dòng tiền đầu cơ

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 53.60 điểm (+ 3.32%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Dịch vụ tài chính, bất động sản, năng lượng, tổ chức tín dụng, nguyên vật liệu, hàng hóa công nghiệp, truyền thông giải trí, thời trang và hàng lâu bền, thực phẩm đồ uống và thuốc lá, phần mềm và dịch vụ, xe và linh kiện ...là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ như SSI, VND, VIC, CTS, ORS, HCM, PHS, VCI, VIC, VHM, DIG, KBC, TAL, NLG, SIP, PDR, BSR, PLX, OIL, PVD, MSB, SHB, STB, TCB, BID, VCB, VPB, HPG, GVR, DGC, NKG, IPA, GEX, PC1, GEE, VGC, FCN, DPG, YEG, GIL, TNG, MSN, ANV, NAF, FPT, CMG, DRC, CSM...Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) SSI tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá bám biên dài băng trên và dài băng mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tăng giá mạnh;
- ✓ Giá hình thành sóng 3 mở rộng tăng giá với mục tiêu 51;
- ✓ Hỗ trợ khi điều chỉnh quanh vùng giá 34 – 36;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 51%;

(ii) VHM tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng trên đang mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang hình thành sóng 5 của 3 mở rộng tăng giá với mục tiêu là 113 - 133;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 53%;

(iii) DIG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang hình thành sóng 5 tăng giá với mục tiêu 28 – 32;
- ✓ Tập đoàn DIC (DIG) đã được UBND tỉnh Hà Nam cho phép chuyển nhượng toàn bộ dự án Khu nhà ở Lam Hạ Center Point tại phường Lam Hạ, thành phố Phủ Lý, Hà Nam. Dự án có quy mô 12ha với tổng vốn đầu tư hơn 2.115 tỷ đồng, và thương vụ này dự kiến giúp DIG ghi nhận doanh thu hơn 1.114 tỷ đồng, qua đó cải thiện sức khỏe tài chính của doanh nghiệp;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 51%;

(iv) PDR tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;

- ✓ Mô hình giá tương tự kiểu cổ phiếu VOS và đang hình thành sóng 5 tăng giá;
- ✓ GIL đang thuê luật sư kiện AMZN với kỳ vọng sẽ nhận được tiền bồi thường 380 triệu \$;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 51%;

(v) DPG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 4 giảm giá với mục tiêu 39 – 42 và dường như đang trong quá trình tạo đáy – NĐT nên quan sát vùng hỗ trợ và mô hình 4 cây nến tạo đáy thường hay xuất hiện để có thể mở lệnh mua cổ phiếu này;
- ✓ DPG đã nhận thêm nhiều gói thầu xây lắp trong giai đoạn vừa qua như gói thầu xây dựng cầu Trần Hưng Đạo tuy nhiên thủy điện và mảng bất động sản vẫn là động lực chính giúp cổ phiếu tăng trưởng lợi nhuận trong 2 năm tới;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 51%;

(vi) ANV tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng trên đang mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang hình thành sóng 5 tăng giá với mục tiêu 31 - 37;
- ✓ Xuất khẩu thủy sản sang Brazil đang tăng trưởng mạnh là nhân tố chính xoay chiều lợi nhuận của ANV trong giai đoạn hiện tại;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 58%;

(2) Dịch vụ tiêu dùng, thương mại hàng thiết yếu và một vài cổ phiếu riêng lẻ khác...là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ như VPL, AIG, ACV, SJS, VOS ...Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) ACV giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang hình thành sóng 5 tăng giá với mục tiêu 41;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 52%;

(ii) SJS giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small White Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 4 điều chỉnh giảm giá với hỗ trợ quanh 51 – 58;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 58%;

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT: MA(20) đang trở thành vùng hỗ trợ tốt cho chỉ số

VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Long White Candle”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá tăng khối lượng giao dịch giảm không phải là mô hình tăng giá có sự hỗ trợ của khối lượng – Tín hiệu không quá tích cực.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài bán ròng hơn 514 tỷ đồng (Tính cả 3 sàn). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: MSB, VIX, MWG, TPB, TAL, CTG, CII, DIG, GEX, SHB... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: HPG, VHM, OIL, SSI, VIC, BID, STB, FPT, PLX, E1VFN30... Các NĐT cá nhân vẫn đóng vai trò bán ròng là chủ yếu trong phiên hôm nay và như thường lệ khi tự doanh bán ròng thì NĐT nước ngoài thường mua ròng hoặc ngược lại.

(ii) VN-Index có một cây nến tăng giá mạnh vượt với cung thu hẹp dù cầu không quá áp đảo. Tính từ mốc thấp nhất chỉ số gần chạm mốc hỗ trợ động MA(20) và cũng đã điều chỉnh trên 5%. Về cơ bản có vẻ chỉ số hướng tới việc cân bằng quanh vùng MA(20). Dù cho rằng khả năng chúng ta có cây nến rút chân vào ngày hôm nay là cao nhưng việc chỉ số tăng điểm mạnh với nhiều mã tăng trần không phải là kịch bản chúng tôi lường trước. Một phần các mã chạm MA(50) hoặc MA(20) đã không điều chỉnh giảm và tăng điểm trở lại trong khi đó trong nhóm tăng nóng chỉ duy nhất CII là có dư bán sản trong ngày còn VPB hôm nay đã không có tình trạng giảm dư bán sản mạnh. Chính điều này khiến thị trường đã hồi phục nhanh hơn. Ngoài ra, một cổ phiếu khác chúng tôi kỳ vọng có thể bứt phá là MWG hay nhóm bất động sản đã có phiên giao dịch tốt và thiết lập mốc cao mới (Đây cũng là cổ phiếu chúng tôi kỳ vọng có sự xoay tua của dòng tiền trong giai đoạn tới) cũng đã tạo hiệu ứng lan tỏa. Hiệu ứng tăng giá cũng tới từ nhóm chứng khoán với sự dẫn dắt của SSI. Tổng thể, thị trường giao dịch vừa tốt vừa xấu bởi tốt là sự bứt phá của những yếu tố dẫn dắt còn tiêu cực chúng ta phục hồi quá nhanh với khối lượng giao dịch thấp.

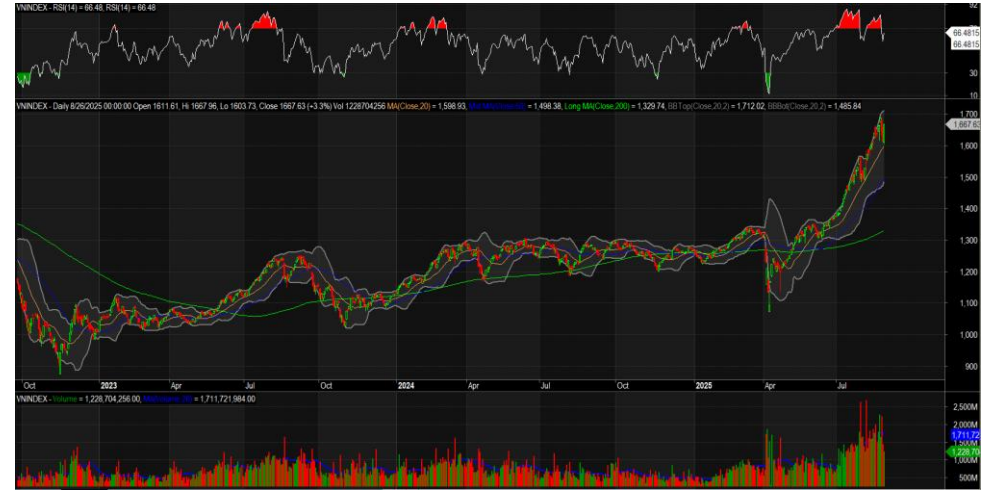
Các cổ phiếu có dòng tiền vào mạnh trong phiên hôm nay là NAF, HAG, BFC, KLB, STB, MSB, ABB...

Các cổ phiếu mua tích lũy trong phiên hôm nay là CKG, CMG, TLG, AAV, CSM, VEA, CCL, PVD, BFC, SIP, TNG, DPR...

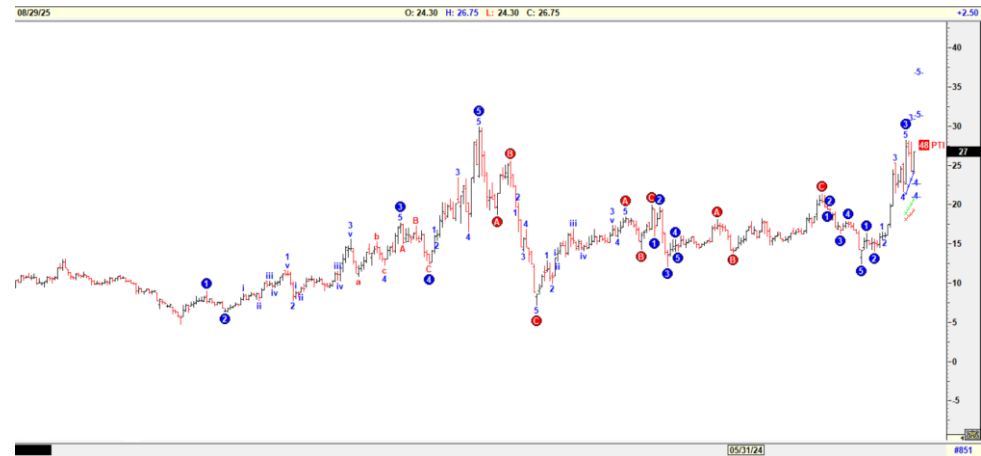
Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 07 mã cho tín hiệu mua, 13 mã cho tín hiệu bán, 10 mã cho tín hiệu đi ngang. Các mã VRE, VCB, BID, VIC, VJC, SSI... cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 51% và 35.71% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch sẽ giảm điểm với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 5. Chúng tôi lưu ý biến động thị trường gần đây thường rất mạnh với trạng thái tăng giảm sản rất lớn. Hỗ trợ là 1,600 điểm và kháng cự là 1,700 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ cổ phiếu ANV



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	598.76	593.56	603.97	NO	619.58	629.98	650.8	661.2	588.36	567.54	557.14	536.32
HNXINDEX	272.21	270.42	274	NO	279.37	282.95	290.11	293.69	268.63	261.47	257.89	250.73
UPINDEX	108.91	108.94	108.87	YES	109.64	110.44	111.17	111.97	108.11	107.38	106.58	105.85
VN30	1823.81	1811.2	1836.43	NO	1875.24	1901.42	1952.85	1979.03	1797.63	1746.2	1720.02	1668.59
VNINDEX	1646.44	1635.84	1657.03	NO	1689.15	1710.67	1753.38	1774.9	1624.92	1582.21	1560.69	1517.98
VNXALL	2827.72	2806.36	2849.07	NO	2913.35	2956.28	3041.91	3084.84	2784.79	2699.16	2656.23	2570.6
VN30F1M	1825.5	1812.25	1838.75	NO	1878.5	1905	1958	1984.5	1799	1746	1719.5	1666.5
VN30F1Q	1810.67	1798.5	1822.83	NO	1859.33	1883.67	1932.33	1956.67	1786.33	1737.67	1713.33	1664.67
VN30F2M	1818.9	1805.9	1831.9	NO	1870.9	1896.9	1948.9	1974.9	1792.9	1740.9	1714.9	1662.9
VN30F2Q	1806.43	1795.75	1817.12	NO	1849.37	1870.93	1913.87	1935.43	1784.87	1741.93	1720.37	1677.43
BCM	67.33	66.5	68.17	NO	70.67	72.33	75.67	77.33	65.67	62.33	60.67	57.33
ACB	26.95	26.75	27.15	NO	27.8	28.25	29.1	29.55	26.5	25.65	25.2	24.35
BID	41.4	41.2	41.6	NO	42.25	42.7	43.55	44	40.95	40.1	39.65	38.8
BVH	59.53	59.05	60.02	NO	61.87	63.23	65.57	66.93	58.17	55.83	54.47	52.13
CTG	50.3	49.85	50.75	NO	52.1	53	54.8	55.7	49.4	47.6	46.7	44.9
FPT	99.3	98.95	99.65	NO	100.7	101.4	102.8	103.5	98.6	97.2	96.5	95.1
GVR	28.9	28.75	29.05	NO	29.55	29.9	30.55	30.9	28.55	27.9	27.55	26.9
GAS	69.23	69.1	69.37	NO	69.77	70.03	70.57	70.83	68.97	68.43	68.17	67.63
HDB	31.85	31.63	32.08	NO	32.75	33.2	34.1	34.55	31.4	30.5	30.05	29.15
HPG	26.83	26.65	27.02	NO	27.57	27.93	28.67	29.03	26.47	25.73	25.37	24.63
LPB	44.98	44.72	45.24	NO	46.17	46.83	48.02	48.68	44.32	43.13	42.47	41.28
MBB	27.08	26.85	27.32	NO	28.07	28.58	29.57	30.08	26.57	25.58	25.07	24.08
MSN	80.13	79.65	80.62	NO	82.07	83.03	84.97	85.93	79.17	77.23	76.27	74.33
MWG	71.93	71.1	72.77	NO	75.27	76.93	80.27	81.93	70.27	66.93	65.27	61.93
PLX	36.22	36.15	36.28	NO	36.53	36.72	37.03	37.22	36.03	35.72	35.53	35.22
SAB	45.75	45.68	45.82	NO	46.05	46.2	46.5	46.65	45.6	45.3	45.15	44.85
SSB	21.27	21	21.53	NO	22.33	22.87	23.93	24.47	20.73	19.67	19.13	18.07
SHB	17	16.8	17.2	NO	17.8	18.2	19	19.4	16.6	15.8	15.4	14.6
SSI	38.18	37.68	38.69	NO	40.22	41.23	43.27	44.28	37.17	35.13	34.12	32.08
STB	54.13	53.7	54.57	NO	55.87	56.73	58.47	59.33	53.27	51.53	50.67	48.93
TCB	38.57	38.18	38.96	NO	40.18	41.02	42.63	43.47	37.73	36.12	35.28	33.67
TPB	20.43	20.17	20.69	NO	21.57	22.18	23.32	23.93	19.82	18.68	18.07	16.93
VCB	64.17	63.95	64.38	NO	65.43	66.27	67.53	68.37	63.33	62.07	61.23	59.97
VHM	102.47	101.1	103.83	NO	107.93	110.67	116.13	118.87	99.73	94.27	91.53	86.07
VIB	22.38	22.2	22.57	NO	23.12	23.48	24.22	24.58	22.02	21.28	20.92	20.18
VJC	143.23	142.85	143.62	NO	145.27	146.53	148.57	149.83	141.97	139.93	138.67	136.63
VIC	134.8	134.45	135.15	NO	140.6	145.7	151.5	156.6	129.7	123.9	118.8	113
VPB	33.8	33.55	34.05	NO	34.85	35.4	36.45	37	33.25	32.2	31.65	30.6
VRE	30.95	30.78	31.13	NO	32.05	32.8	33.9	34.65	30.2	29.1	28.35	27.25
VNM	59.43	59.3	59.57	NO	60.37	61.03	61.97	62.63	58.77	57.83	57.17	56.23

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
GIL	6,079,500	1,412,680	430	5.42
CIG	1,583,900	161,000	984	6.93
TEG	1,359,900	110,050	1,236	6.29
BNA	754,100	286,200	263.49	-4.05
FUEMAV30	309,800	66,640	465	3.37
CHP	224,500	79,920	281	0.61
KHP	169,400	61,980	273.31	2.44
PMB	96,700	24,630	393	0.91
BTN	82,200	8,410	977	14.29
ICT	80,300	35,610	225.5	1.95
MTA	77,400	37,160	208	-5.06
FUEKIV30	72,000	5,900	1,220	3.73
SD5	63,800	12,050	529	0
SVC	60,900	7,290	835	-6.97
PSP	50,300	13,480	373.15	3.03
VTV	49,800	22,020	226	0
PCE	49,700	24,260	205	0.79
PRO	48,600	190	25,579	-7.14
C32	45,200	8,340	542	0.28
ITS	38,300	14,340	267.09	0
GCB	35,000	11,090	316	4.97
VUA	30,100	3,370	893	12.89
NCT	27,600	11,280	245	-0.65
VDL	21,300	1,170	1,821	5
TIN	16,400	4,020	407.96	0.81
PEG	14,400	2,080	692	0
VGG	14,300	2,060	694	0.44
SAF	12,400	5,230	237	-1.73
AIC	11,700	2,270	515	0.93
CIP	11,500	4,710	244	0
CAR	11,200	-	1.#J	-2.35
ILS	10,500	1,380	761	-1.38
SJ1	10,400	5,140	202	7.14
CMM	9,700	490	1,980	-0.59
TCR	9,200	3,440	267	1.02
CCI	8,100	3,290	246	0
USD	7,800	2,610	299	-1.11
USC	7,800	540	1,444	-13.73
SKV	7,700	2,050	376	-1.04
SID	7,200	1,970	365	15

- Lưu ý: GIL, TEG, CIG...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
26-Aug	CIG	Mua	≤ 10.5	10% -20%	Buy Kumo Break Out
26-Aug	SSI	Mua	≤ 41	10% -20%	Đánh sóng 5 tăng giá
26-Aug	VHM	Mua	≤ 107	10% -20%	Đánh sóng 5 tăng giá

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **MỞ MUA 03 CỔ PHIẾU MỚI**;

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 25/08, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 25.291 VND/USD, giảm 07 đồng so với phiên cuối tuần trước. Tỷ giá mua giao ngay được niêm yết ở mức 24.077 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 26.505 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 26.320 VND/USD, giảm nhẹ 10 đồng so với phiên 22/08. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 50 đồng ở chiều mua vào và 70 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 26.560 VND/USD và 26.650 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 25/08, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,02 – 0,04 đpt ở các kỳ hạn ON và 1M trong khi tăng 0,32 đpt ở kỳ hạn 1W và giữ nguyên ở kỳ hạn 2W so với phiên cuối tuần trước, cụ thể: ON 4,92%; 1W 5,48%; 2W 5,60% và 1M 5,68%. Lãi suất chào bình quân LNH USD không thay đổi ở các kỳ hạn ngắn trong khi giảm 0,01 – 0,03 đpt đpt các ở kỳ hạn 2W và 1M, giao dịch tại: ON 4,30%; 1W 4,36%; 2W 4,40%, 1M 4,43%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng mạnh ở các kỳ hạn ngắn trong khi đi ngang ở các kỳ hạn 10Y và 15Y, chốt phiên ở mức: 3Y 2,68%; 5Y 3,0%; 7Y 3,34%; 10Y 3,54%; 15Y 3,6%.
- Nghị quyết thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 3.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 7 ngày, 30.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 14 ngày, 10.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 28 ngày và 3.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 91 ngày, lãi suất đều ở mức 4,0%. Có 1.077,95 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 7 ngày, 25.099,13 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 14 ngày, 6.438,1 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 28 ngày, không có khối lượng trúng thầu ở kỳ hạn 91 ngày. Có 17.152,01 tỷ đồng đáo hạn. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN. Như vậy, hôm qua NHNN bơm ròng 15.463,17 tỷ đồng ra thị trường qua nghiệp vụ thị trường mở. Có 214.397,22 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố.C

Cách thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và đề tài khoản nuôi lãi chạy).

Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

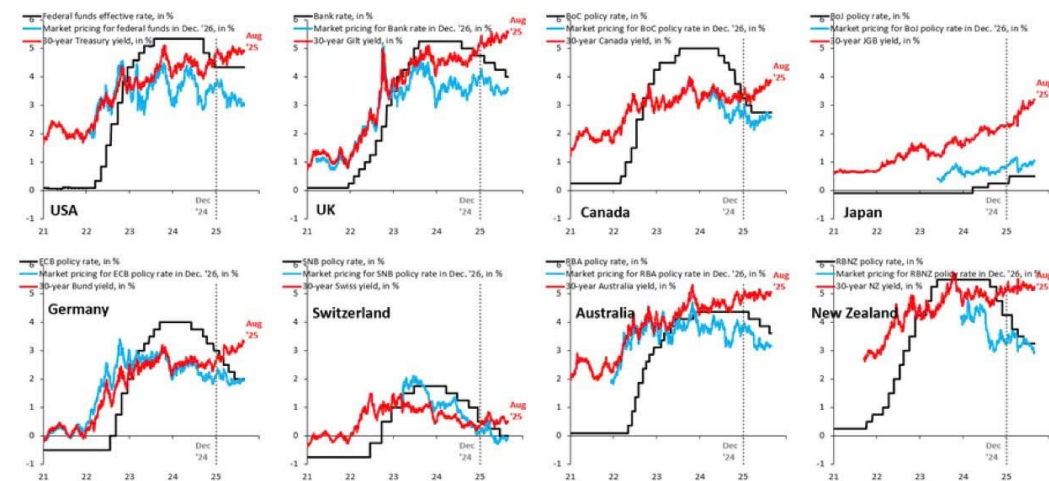
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY



Lợi suất trái phiếu chính phủ dài hạn đang có xu hướng tăng

Con báo hoàn hảo trên thị trường trái phiếu toàn cầu: (i) mức nợ cao đồng nghĩa với việc các quốc gia phải từ bỏ hiện trạng và theo đuổi chính sách củng cố tài khóa, một điều rất khó khăn (Pháp); (ii) ở những nơi khác, các chính trị gia gây sức ép lên các ngân hàng trung ương để hạ thấp lợi suất (Ý, Mỹ). Kết quả: lợi suất dài hạn tăng.



TTCK Trung Quốc đang quay trở lại xu hướng tăng giá mạnh

Shanghai Composite Index (\$CHSC)

3,883.56 +57.80 (+1.51%) 08/25/25 [SPECIAL]

CHART PANEL for Mon, Aug 25th, 2025

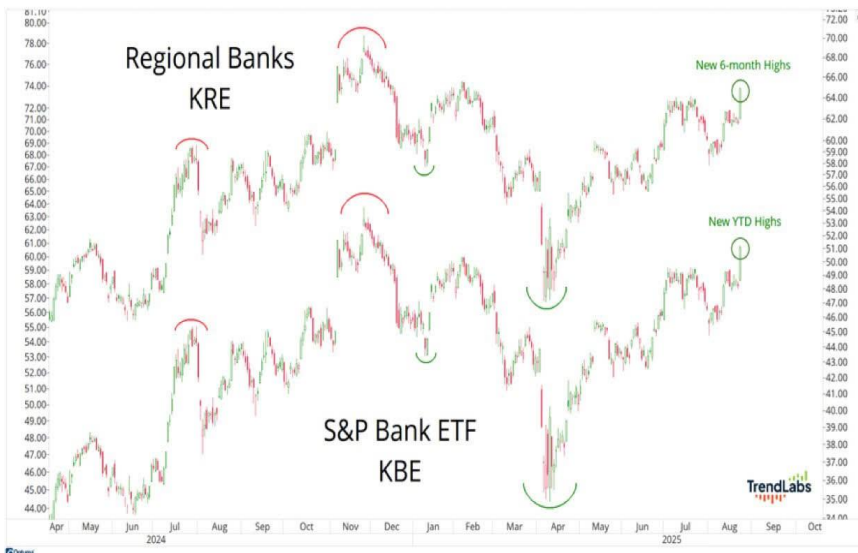




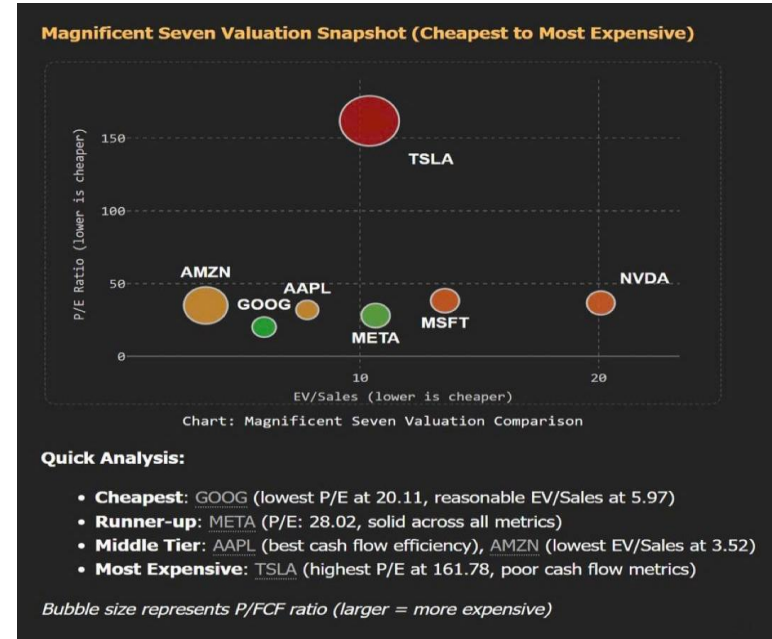
Các chỉ số chứng khoán thiết lập các mốc cao mới



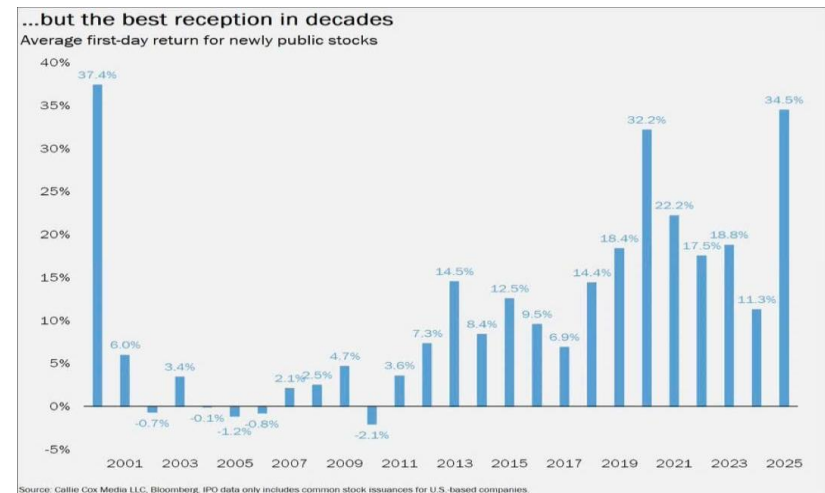
Dòng tiền hướng về cổ phiếu ngân hàng ?



Định giá 7 cổ phiếu lớn nhất sàn chứng khoán Mỹ



IPO đang quay trở lại trong năm nay với giá chào bán cao hơn 35%



Kết luận: Dự báo các chỉ số chính sẽ giao dịch giằng co giữa tăng và giảm vào phiên tới nay.

(*)**Bản quyền:** Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

🌐 <https://www.aas.com.vn>

☎ Tổng đài: 1900 1811

✉ trungtamcskh@aas.com.vn

Mở tài khoản ngay

